

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,323.81 -0.17%	239.54 -0.74%	98.96 +0.11%	42,299.70 -0.37%	37,799.97 -0.60%	22,678.74 -0.70%



Nhận định thị trường và chiến lược

"Thanh khoản sụt giảm"

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm -2.28 điểm (-0.17%) xuống mức 1323.81 điểm với 4 mã trần, 156 mã tăng, 278 mã giảm, 0 mã sàn và 82 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 16.08 nghìn tỷ đồng giảm -14.4% so với phiên trước.

Thị trường diễn biến ảm đạm, thanh khoản giao dịch tiếp đà giảm, đạt xấp xỉ 16 nghìn tỷ đồng, mức thấp nhất trong vòng 1 tháng trở lại đây. Ba nhóm vốn hóa lớn, vừa và nhỏ đều chịu sự kiểm soát của phe bán chủ động, giảm theo đà chung của VN-Index. Một số nhóm ngành giảm điểm đáng chú ý như Ngân hàng (-0.5%), Bất động sản (-0.47%), Dịch vụ tài chính (-0.41%). Trong khi đó, một số nhóm tăng điểm nằm trong hời nhệ sau chuỗi điều chỉnh, tác động tích cực lên thị trường không đáng kể. Các cổ phiếu có diễn biến nổi bật gồm SHB (+3.67%), TCH (+3.3%), FPT (+2.6%)

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-0.17%), HNX-Index (-0.74%), UPCOM-Index (+0.11%), VN30 (-0.09%), VNMIID (-0.12%), VNSML (-0.11%), VNDIAMOND (-0.2%), VNFNILEAD (-0.46%), VNCOND (-0.73%), VNCONS (+0.35%).

Diễn biến của các quỹ nổi bật: FUESSVFL (-0.39%), FUEKIV30 (-0.32%), FUEMAVND (-0.44%), FUESSV50 (-1.15%), FUEVN100 (-0.43%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm FPT (+1.12 điểm), SHB (+0.44 điểm), GVR (+0.43 điểm). Trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm BID (-0.75 điểm), VCB (-0.6 điểm), TCB (-0.42 điểm).

Khối ngoại bán ròng với -63.74 tỷ đồng. Trong đó, các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm TPB (-161.69 tỷ), DBC (-69.08 tỷ), PNJ (-45.62 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm SHB (+69.38 tỷ), VCI (+56.62 tỷ), GVR (+43.68 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Thị trường chung đang trong xu hướng điều chỉnh kỹ thuật ngắn hạn, lần thứ 2 giá tạo ra vị thế nằm dưới MA10 ngày, với cấu trúc đỉnh sau thấp dần, độ rộng của đường MA10, MA20 co hẹp lại. Vị thế của giá giảm được hỗ trợ bởi MA20 ngày, thanh khoản thị trường cùng khối lượng giảm dần. Nếu trong các phiên giao dịch sắp tới, giảm giảm qua đường MA20 ngày kèm theo thanh khoản gia tăng, rủi ro ngắn hạn đối với thị trường và cổ phiếu sẽ tiếp tục tạo áp lực ép bán đối với nhà đầu tư ngắn hạn.

Hành vi bán chủ động gây áp lực bán chủ động, nhóm cổ phiếu Ngân hàng, Chứng khoán tiếp tục giảm điểm tác động tâm lý với thị trường chung. Như vậy, sau phiên hồi phục với thanh khoản thấp hơn vùng giá của đỉnh ngắn hạn, quy mô lan tỏa yếu, chỉ số VN-Index tiếp tục điều chỉnh trong vùng giá 1316- 1343 điểm. Dòng tiền ngắn hạn chưa quay trở lại mua chủ động, mà đang ở trạng thái dòng tiền ngắn hạn bị rút bớt ra khỏi thị trường, do áp lực điều chỉnh khá khó chịu. Nhà đầu tư nên chủ động quan sát nhịp điều chỉnh trên khung biểu đồ H1 trong các phiên sắp tới đối với chỉ số VN-Index; đồng thời khi cổ phiếu và thị trường tạo ra đáy cao dần là tín hiệu nhà đầu tư có thể quan sát cơ hội mua vị thế sớm đối với cổ phiếu.

Xu hướng của VN-Index duy trì tăng trên khung trung hạn, xu hướng ngắn hạn xác nhận nhịp tăng theo khi giá đóng cửa trên biểu đồ ngày vượt qua 1343 điểm với thanh khoản gia tăng. Trong kịch bản ngắn hạn tích cực, thị trường tạo mốc hỗ trợ tại 1316 điểm.

Kịch bản thị trường vận động trong trạng thái điều chỉnh: Trong trường hợp thị trường chưa xác nhận xu hướng tăng như trên, thị trường sẽ còn 1 nhịp điều chỉnh ngắn tiếp theo trên khung H1, với mốc hỗ trợ quan trọng ở 1305+/-5 điểm. Thị trường đi theo kịch bản này thì tổng quan là sự điều chỉnh kỹ thuật, cho phép nhà đầu tư tiếp tục mua cổ phiếu quan tâm.

Kịch bản tăng giá: Thị trường chung xác nhận tích cực khi vượt qua đỉnh ngắn hạn 1343 điểm, với thanh khoản giao dịch gia tăng trên 23 ngàn tỷ đồng/phiên, yếu tố thị trường đi lên đủ vững mạnh cho nhịp sóng tăng ngắn hạn mới.

Mốc hỗ trợ cho biểu đồ ngày vùng 1: 1270 điểm; vùng 2: 1305 +/-5điểm. Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Hiện tại thị trường đang ở nhịp thứ 2 của điều chỉnh ngắn hạn, nhà đầu tư nên tiếp tục chờ đợi cơ hội đầu tư ngắn hạn sau khi thị trường kết thúc điều chỉnh và đạt trạng thái ổn định.

Trạng thái nghịch pha giữa trung hạn và ngắn hạn, gây khó khăn cho các giao dịch lướt sóng. Chúng tôi đề xuất nhà đầu tư tìm kiếm cổ phiếu đã điều chỉnh trước thị trường, và xuất hiện tín hiệu tăng trở lại trên khung ngắn hạn để tìm kiếm cơ hội đầu tư.

Nhà đầu tư ngắn hạn cần kiểm soát các vị thế sử dụng margin, tái cấu trúc danh mục với những cổ phiếu yếu và chuyển sang các nhóm đang thu hút dòng tiền khi thị trường kết thúc quá trình điều chỉnh: BĐS dân cư, BĐS Khu công nghiệp, Chứng khoán, Đầu tư công...

Nhà đầu tư trung hạn cần tập trung chọn lọc cổ phiếu cho đợt sóng điều chỉnh để tiếp tục gia tăng vị thế. Không ưu tiên giao dịch cổ phiếu có trạng thái nghịch pha trung hạn. Ưu tiên mua gia tăng tỷ trọng các cổ phiếu có trạng thái đồng pha tăng trên khung ngày và tuần với thị trường Các vị thế trung hạn ưu tiên nắm giữ và gia tăng khi thị trường kết thúc điều chỉnh ngắn hạn.

Mốc hỗ trợ cho biểu đồ ngày vùng 1: 1270 điểm; vùng 2: 1305 +/-5 điểm. Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

🔗 Bản tin Tiêu điểm ngành (21/03/2025)

TIN TỨC THẾ GIỚI

🔗 Trung Quốc yêu cầu dừng hợp tác mới với Lý Gia Thành sau thương vụ cảng Panama

🔗 Ông Trump áp thuế quan 25% lên ô tô, ra điều kiện với Trung Quốc

🔗 Giá thực phẩm ở Nhật leo thang, đòi hỏi BOJ tăng lãi suất

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

🔗 Có 19 ngân hàng giảm lãi suất tiết kiệm trong tháng 3/2025

🔗 TP. Hồ Chí Minh tăng 7 bậc trên bảng xếp hạng trung tâm tài chính toàn cầu

🔗 Đề nghị thí điểm thành lập mô hình khu thương mại tự do gần sân bay Long Thành

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

28/03/2025: Công bố số cuối cùng GDP (Hoa Kỳ)

Chỉ số thị trường Việt Nam	27/03/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,323.81	-0.17%	-0.06%	3.74%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	16,047.09	-14.38%	-31.49%	8.11%
HNX	239.54	-0.74%	-2.34%	3.60%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,014.33	-20.28%	1.12%	-16.78%
Upcom	98.96	0.11%	-0.40%	0.62%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	448.04	-16.08%	-43.87%	-62.15%
P/E VNindex (x)	13.11	-0.23%	-0.61%	4.13%
P/B VNindex (x)	1.70	-0.58%	-0.58%	4.29%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE												
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	SHB	3.67%	VRE	-1.50%	VIC	10.02%	TPB	-10.90%	VIC	41.86%	TPB	-15.38%
2	FPT	2.60%	TPB	-1.38%	SHB	9.01%	LPB	-8.21%	VHM	31.96%	FPT	-12.91%
3	BVH	1.92%	LPB	-1.35%	VHM	8.13%	BCM	-4.09%	SHB	30.53%	LPB	-12.00%
4	MSN	1.61%	BID	-1.14%	VRE	6.50%	SAB	-2.46%	VRE	18.37%	SAB	-3.97%
5	GVR	1.30%	STB	-0.91%	TCB	1.83%	VIB	-2.44%	GVR	15.16%	BID	-3.81%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	VCF	7.00%	SVC	-2.86%	VCF	9.10%	ORS	-24.24%	BSI	23.19%	PSH	-37.23%
2	TCH	3.30%	KHG	-2.77%	TCH	8.05%	IJC	-9.12%	PHR	23.16%	ORS	-31.74%
3	VND	1.97%	VHC	-2.14%	VSH	7.00%	NAB	-7.12%	VND	21.96%	SGN	-13.97%
4	HNA	1.67%	PNJ	-1.96%	SJS	6.41%	VHC	-6.16%	TCH	21.68%	PNJ	-11.19%
5	TLG	1.58%	PNJ	-1.92%	HNA	5.63%	AVG	-5.93%	SCR	17.72%	SCS	-9.69%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	HHS	6.96%	VAF	-6.00%	THG	14.78%	TMT	-12.09%	HHS	34.79%	TCB	-43.92%
2	NNC	6.93%	ABR	-4.91%	HHS	12.33%	TYA	-11.17%	TLH	32.65%	BCG	-34.23%
3	HRC	6.42%	LGL	-4.46%	DPR	11.82%	IMP	-11.01%	VAF	29.66%	KPF	-31.64%
4	COM	4.39%	OGC	-4.07%	CRC	10.72%	FCM	-9.00%	THG	25.93%	BMC	-22.81%
5	GIL	4.37%	VRC	-3.77%	HAH	8.92%	TCD	-9.00%	VIX	23.65%	ELC	-17.88%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
	27/03/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên	
TTCK Toàn cầu					
DAX	22,678.74	-0.70%	-2.62%	0.73%	
Dow Jones	42,299.70	-0.37%	0.80%	-5.39%	
FTSE 100	8,666.12	-0.27%	-0.47%	-0.76%	
Nikkei 225	37,799.97	-0.60%	-0.12%	-2.99%	
S&P 500	5,693.31	-0.33%	0.32%	-6.90%	
Tỷ giá					
USD/VND	25,555.00	-0.18%	0.08%	0.16%	
USD/JPY	150.57	0.44%	0.87%	-1.46%	
GBP/USD	1.29	0.00%	-0.77%	2.38%	
EUR/USD	1.08	0.00%	-0.92%	2.86%	
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	73.79	1.05%	4.58%	-1.64%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.92	1.29%	-7.76%	5.09%
Than	USD/T	96.75	0.36%	-0.36%	-7.24%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Bạc	USD/t.oz	34.43	2.32%	1.56%	7.16%
Gỗ	USD/1000 board feet	685.16	1.50%	3.32%	16.62%
Quặng sắt	USD/T	102.25	0.07%	-0.17%	-4.67%
Thép	CNY/T	3,208.00	-0.03%	1.45%	0.06%
Vàng	USD/t.oz	3,023.65	-0.75%	1.25%	3.63%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	890.05	-1.65%	-5.01%	15.89%
Đồng	Usd/Lbs	5.10	-2.30%	0.00%	10.39%
Nông nghiệp					
Cao su	USD Cents / Kg	200.00	2.51%	2.72%	-2.34%
Lợn hơi	USD/Lbs	87.03	-0.59%	1.69%	-6.52%
Lúa mì	Usd/Bu	531.70	-0.66%	-5.64%	-11.38%
Đường	USD/Lbs	19.08	-1.50%	-2.90%	-6.38%
Cà phê	Usd/Lbs	379.00	-3.23%	-2.98%	-9.69%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 27/03/2025																																							
1. Độ rộng thị trường																																							
Công nghệ Thông tin	2.41%	Tiền ích Công đồng	0.88%	Hàng Tiêu dùng	0.61%	Nguyên vật liệu	0.01%	Dược phẩm và Y tế	-0.06%	Dầu khí	-0.28%	Tài chính	-0.35%	Công nghiệp	-0.49%	Dịch vụ Tiêu dùng	-0.50%	Ngân hàng	-0.52%	Viễn thông	-0.89%																		
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số																																							
FPT	1.01	SHB	0.40	GVR	0.38	MSN	0.35	BVH	0.16	KDH	0.09	TCH	0.09	VCF	0.09	VND	0.09	VIC	0.08	GAS	-0.15	GEE	-0.15	HVN	-0.16	CTG	-0.17	VPB	-0.17	VHM	-0.27	LPB	-0.28	TCB	-0.37	VCB	-0.52	BID	-0.64
3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)																																							
14/03	-373	160	17/03	-491	18/03	-1,517	19/03	-1,456	20/03	-1,016	21/03	-755	24/03	-433	25/03	-538	26/03	-101	27/03	-101																			
4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)																																							
14/03	-640	-359	17/03	-17	18/03	1,110	19/03	141	20/03	304	21/03	94	24/03	122	25/03	664	26/03	52	27/03	52																			
5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên																																							
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)																																		
SHB	30,135	1,551,425	VIC	-25,107	-438,913																																		
VCI	20,628	1,475,400	SAB	-3,334	-785,633																																		
GVR	43,687	1,248,140	PNJ	-1,000	-533,791																																		
MSN	42,745	610,818	DBC	-1,000	-2,341,000																																		
VND	36,793	2,405,425	TPB	-1,000	-1,000,000																																		
6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên																																							
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)																																		
VIX	10,121	8,111,833	HCM	-34,900	-1,120,000																																		
VGC	36,006	716,900	MBB	-10,000	-1,000,000																																		
IDC	16,833	310,000	SHB	-10,000	-1,000,000																																		
SAB	13,179	266,000	STB	-10,000	-1,000,000																																		
TLG	9,844	170,000	VHM	-10,000	-1,000,000																																		

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: [ABS.VN](https://abs.vn)

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.